CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN

Digitally signed by CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN
Date: 2025.12.02 09:45:24 +07'00'

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN
2. Địa chỉ: TDP Cang Tây, xã Quế Sơn, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Toàn thời gian: 7h00-18h00,T2,T3,T4,T5,T6,T7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)[4]	Ghi chú[5]
1	Phạm Văn Dũng	002288/QNA-CCHN	Bác sỹ Đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Phòng khám đa khoa Bình An - KCN; 7h00-11h30 CN	
2	Lê Văn Long	002630/QNA-CCHN	Bác sỹ Đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Đa khoa	không	
3	Nguyễn Minh Kỳ	006424/QNA-CCHN	Bác sỹ KCB Nội khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Nội khoa - Phụ trách phòng khám Nội	không	
4	Lê Thị Thanh Mai	009283/ĐNA-CCHN	Bác sĩ đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Đa khoa	không	
5	Hồ Quang Vũ	004587/QNA-CCHN	Bác sỹ CKI Ngoại khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Ngoại khoa - Phụ trách phòng Ngoại	không	
6	Vũ Thị Tường Vi	006767/QNA-CCHN	Bác sỹ KCB Nhi khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Nhi khoa - Phụ trách phòng khám Nhi	không	
7	Nguyễn Thị Thanh Lâm	008006/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB YHCT, PHCN - Phụ trách phòng khám YHCT, PHCN	không	

8	Trần Thị Thúy Hiếu	007390/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB YHCT, PHCN	không	
9	Lê Thị Phương Nam	004491/QT-CCHN	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Răng Hàm Mặt - Phụ trách phòng khám Nha	không	
10	Trịnh Thị Anh Tú	000679/QNA-GPHN	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Răng Hàm Mặt	Phòng khám đa khoa Bình An - KCN; 7h00-11h30 CN	
11	Võ Viết Đạt	000842/ĐNA-GPHN	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Bác sỹ KCB Răng Hàm Mặt	không	
12	Nguyễn Thị Tiên	000328/QNA-CCHN	Điều dưỡng Đa khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng Đa khoa - Phụ trách Điều dưỡng	không	
13	Trương Văn Trí	006704/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sỹ đa khoa	không	
14	Nguyễn Thị Ngân	008046/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sỹ đa khoa	không	
15	Nguyễn Thị Ly Va	0007587/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Hộ sinh	không	

16	Nguyễn Thị Diễm	007470/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	
17	Đinh Thị Hân	006861/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	
18	Nguyễn Thị Mỹ	006829/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	
19	Lê Thị Diễm My	007873/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	
20	Nguyễn Thị Thanh Loan	009366/HCM - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	
21	Lê Thị Kim Tuyến	005660/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng	không	

22	Trịnh Thị Quyên	004534/QNA-CCHN	Điều dưỡng Nha khoa	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng Nha khoa	không	
23	Nguyễn Thị Yến	006041/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng Nha khoa	không	
24	Võ Thị Như Thủy	009401/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Điều dưỡng Nha khoa	không	
25	Nguyễn Văn Sở	006134/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
26	Lê Công Đạt	007077/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
27	Đoàn Thị Hoàng Trinh	007668/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
28	Nguyễn Hoàng Tiến Phát	007076/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
29	Thiều Văn Anh	007743/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
30	Huỳnh Văn Thông	009351/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	
31	Trần Văn Tư	007759/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	Y sĩ YHCT	không	

32	Lê Vũ Thiện	006582/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật PHCN	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV PHCN	không	
33	Huỳnh Thị Thu Sa	006812/HCM-CCHN	KTV Xét nghiệm	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV Xét nghiệm - Phụ trách Phòng xét nghiệm	không	
34	Trần Thị Tuyết	006655/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV xét nghiệm	không	
35	Phạm Thị Hồng Chuyên	008688/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV Xét nghiệm	không	
36	Trần Thanh Huy	007060/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV X-Quang	không	
37	Nguyễn Tấn Dũng	007634/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học	Toàn thời gian: 7h00-18h00; T2,T3,T4,T5,T6,T7	KTV X-Quang	không	

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

M.S.D.N: 4000767453 CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÌNH AN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Phạm Văn Dũng